TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN LÃNG** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2022/HS-ST
Ngày 30-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Liễu Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Chu Thị Yêm;

Bà Nông Thị Yêu.

- Thư ký phiên toà: Bà Lăng Thị Em - Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Lương Thị Thu Cúc - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2022, đối với bị cáo:

Lý Văn H1 (tên gọi khác: Không có); sinh ngày 24 tháng 9 năm 1995 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B1, xã H2, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Viết T và bà Hoàng Thị B2 (đã chết); có vợ là Lương Thị N, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ từ ngày 11/01/2022, tạm giam từ ngày 14/01/2022 đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Lương Thị N; sinh năm 1999; nơi cư trú: Thôn B1, xã H2, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Ông Vy Quang Đ1; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Văn H1 sử dụng chất ma túy từ năm 2020 đến nay. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 11/01/2022, Lý Văn H1 điều khiển xe mô tô đi từ nhà đến thị trấn Đ2, huyện C, tỉnh Lạng Sơn mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Đến chợ Đ2, Lý Văn H1 gặp một người lái xe ôm khoảng 40 tuổi (không biết họ tên, địa chỉ); Lý Văn H1 hỏi mua ma túy, người đàn ông đồng ý, Lý Văn H1 đưa cho người đàn ông đó 4.000.000 (bốn triệu) đồng, người đàn ông nhận tiền, bảo Lý Văn H1 đứng đợi; người đàn ông đi về hướng vào chợ Đ2, khoảng 05 phút sau quay lại đưa cho Lý Văn H1 02 (hai) túi nilon màu trắng, trong mỗi túi nilon đều chứa cục chất bột ma túy. Lý Văn H1 nhận lấy cất một túi ma túy vào trong cốp xe và một túi giấu vào găng tay đeo bên phải rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khi về đến đoạn đường thuộc thôn K, xã H2, huyện V, tỉnh Lạng Sơn gặp tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và lập biên bản theo quy định.

Tổ công tác đã thu giữ của Lý Văn H1: 02 (hai) túi nilon màu trắng bên trong mỗi túi nilon đều chứa cục, chất bột màu trắng nghi là chất ma tuý được niêm phong trong 01 (một) phong bì thư ghi chữ "QT Lý Văn H1"; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION màu đen, không có biển kiểm soát, số khung RLHJK0324MZ0912**, số máy JK03E-75958**; 01 (một) căn cước công dân mang tên Lý Văn H1.

Tại Kết luận giám định số 61/KL-PC09 ngày 13/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: "Cục, chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 6,648 gam (đã trừ bì)".

Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION là tài sản riêng của chị Lương Thị N nên ngày 09/3/2022, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định số 04/QĐ-CQĐT xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu trả lại chiếc xe mô tô cho chị Lương Thị N.

Tại cơ quan điều tra và đơn xin xét xử vắng mặt, chị Lương Thị N trình bày chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION là tài sản của riêng chị; Lý Văn H1 là chồng của chị, thỉnh thoảng cũng sử dụng xe; chị không biết Lý Văn H1 sử dụng xe đi mua ma túy. Chị đã được nhận lại chiếc xe mô tô, nay chị không có yêu cầu gì, đề nghị xét xử vắng mặt chị.

Tại Cơ quan điều tra, ông Vy Quang Đ1 khai được chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang và niêm phong tang vật theo đúng quy định của pháp luật.

Tại Cáo trạng số 30/CT-VKS ngày 26/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lý Văn H1 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như nội dung Cáo trạng đã truy tố; bị cáo thừa nhận bản thân tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật. Chiếc xe mô tô là tài sản riêng của chị Lương Thị N, khi bị cáo lấy đi chị Lương Thị N không biết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lý Văn H1 phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lý Văn H1 từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, toàn bộ các vỏ bao gói; trả lại cho bị cáo 01 căn cước công dân.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Việc vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã được triệu tập, đã có lời khai trong hồ sơ và đề nghị xét xử vắng mặt, căn cứ theo khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Về hành vi của bị cáo: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 11/01/2022, tại thôn K, xã H2, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã phát hiện bắt quả tang Lý Văn H1 đang có hành vi tàng trữ 02 (hai) túi nilon bên trong chứa chất ma túy Heroine có tổng khối lượng 6,648 gam (đã trừ bì), với mục đích để sử dụng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, phù hợp với vật chứng đã thu giữ được, Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lý Văn H1 phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thấy rằng: Hành vi mà bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, là nguyên

nhân gián tiếp gây ra tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy đối với bản thân và xã hội, nhưng chỉ vì để có ma túy để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo đã bất chấp pháp luật và dư luận xã hội, để thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt; tuy nhiên bị cáo sử dụng chất ma túy từ năm 2020 đến nay, điều này thể hiện bị cáo thiếu tu dưỡng, rèn luyện bản thân.

[8] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết xử phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo biên bản xác minh ngày 08/02/2022 của Cơ quan điều tra và qua xét hỏi công khai tại phiên tòa sơ thẩm thấy rằng: Bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, bản thân nghiện ma túy vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì thư và toàn bộ các vỏ bao gói là vật Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành và vật không sử dụng được; trả lại cho bị cáo 01 căn cước công dân là giấy tờ tùy thân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội. Đối với chiếc xe mô tô HONDA VISION quá trình điều tra xác định là tài sản riêng của chị Lương Thị N, chị Lương Thị N không biết bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Lương Thị N là phù hợp với quy định.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt và xử lý vật chứng phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết họ tên, địa chỉ, cơ quan điều tra không làm rõ được nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

[13] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người bị kết án phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 292, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Văn H1 phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lý Văn H1 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 11/01/2022.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy: Khối lượng ma túy còn lại sau giám định (5,823 gam chất ma túy Heroine) được để trong một phong bì thư niêm phong ghi chữ "QT Lý Văn H1" và toàn bộ các vỏ bao gói.

3.2. Trả lại cho bị cáo Lý Văn H1 01 (một) căn cước công dân mang tên Lý Văn H1.

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/4/2022).

4. Về án phí: Bị cáo Lý Văn H1 phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- CQĐT CA H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA H. V, T. Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CA H. V, T. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS H. V, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người có QL,NVLQ đến VA;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Liễu Thị Hạnh